

Số: 187/KH-THPTLC

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10
Năm học 2022 - 2023

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Công văn số 649/SGDĐT-KHTC ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc Thông báo chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng;

Thực hiện Công văn 1080/SGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ vào thực tế về đội ngũ giáo viên, điều kiện CSVC của trường trong năm học 2022 - 2023, Trường Trung học phổ thông (THPT) Liên Chiểu xây dựng Kế hoạch định hướng tư vấn lựa chọn tổ hợp môn cho việc thực hiện chương trình lớp 10 năm học 2022 - 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm phổ biến rộng rãi đến phụ huynh và học sinh về chỉ tiêu tuyển sinh, nguồn lực giáo viên và dự kiến kế hoạch xây dựng các tổ hợp môn lựa chọn, chuyên đề học tập, số lớp tương ứng tại trường THPT Liên Chiểu;

- Nhằm tạo điều kiện để học sinh có thể cân nhắc, lựa chọn khi quyết định đăng kí tuyển sinh vào trường THPT Liên Chiểu phù hợp với định hướng nghề nghiệp của bản thân.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch thực hiện chương trình lớp 10 được xây dựng căn cứ trên nguồn lực giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học của nhà trường; Số tổ hợp và số lớp/mỗi tổ hợp do nhà trường quyết định bảo đảm sử dụng hiệu quả đội

ngũ giáo viên, cơ sở vật chất của nhà trường và đáp ứng cao nhất nguyện vọng của học sinh.

- Dự kiến Kế hoạch thực hiện chương trình lớp 10 được xây dựng có tính mở, linh hoạt trong việc tổ chức thực hiện sau khi có kết quả tuyển sinh lớp 10 và cho học sinh đăng kí nguyện vọng.

II. NỘI DUNG

1. Chỉ tiêu tuyển sinh, kế hoạch phân lớp

Tổng số chỉ tiêu tuyển sinh được giao năm học 2022-2023: 440 học sinh

Số lớp dự kiến tuyển sinh: 10

2. Đội ngũ giáo viên

Tổng số giáo viên: 67 trong đó:

TT	Môn	SL giáo viên	Môn	SL giáo viên
1	Toán	11	Lịch sử	4
2	Ngữ văn	10	GDCD	3
3	Tiếng Anh	7	Thể dục	4
4	Tin học	3	Công nghệ	0
5	Vật lý	7	Kỹ thuật	0
6	Hóa học	7	An ninh Quốc phòng	2
7	Sinh học	5	Nhạc	0
8	Địa lý	4	Mỹ thuật	0
Tổng số		67		

3. Nội dung chương trình và kế hoạch giáo dục cấp THPT năm 2018

3.1. Nội dung chương trình

a) Nội dung giáo dục

Các môn học và hoạt động giáo dục (GD) bắt buộc:

Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh); Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

Các môn học lựa chọn gồm 3 nhóm môn:

- Nhóm môn khoa học xã hội: Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật;
- Nhóm môn khoa học tự nhiên: Vật lí, Hóa học, Sinh học;
- Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật: Công nghệ, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật).

Học sinh lựa chọn 5 môn học từ 3 nhóm môn học trên, mỗi nhóm chọn ít nhất 1 môn học.

Các chuyên đề học tập:

Chuyên đề học tập là nội dung giáo dục dành cho học sinh trung học phổ thông, nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết một số vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp.

Mỗi môn học Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Nghệ thuật có một số chuyên đề học tập tạo thành cụm chuyên đề học tập của môn học nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp. Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho cụm chuyên đề học tập của một môn học là 35 tiết/năm học. Ở lớp 10, học sinh chọn 3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường.

Nhà trường xây dựng các tổ hợp môn học từ 3 nhóm môn học và chuyên đề học tập nói trên để vừa đáp ứng nhu cầu của người học vừa bảo đảm phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường.

Các môn học tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2: **không có**.

b) Thời lượng giáo dục

Học kỳ 1 dạy 18 tuần, học kỳ 2 dạy 17 tuần, mỗi tuần học 6 buổi, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết học 45 phút.

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc (5)	<i>Ngữ văn</i>	105
	<i>Toán</i>	105
	<i>Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)</i>	105
	<i>Giáo dục thể chất</i>	70
	<i>Giáo dục quốc phòng và an ninh</i>	35
Môn học lựa chọn (3 nhóm)		
Nhóm môn khoa học xã hội (3 môn)	<i>Lịch sử</i>	70
	<i>Địa lí</i>	70
	<i>Giáo dục kinh tế và pháp luật</i>	70
Nhóm môn khoa học tự nhiên (3 môn)	<i>Vật lí</i>	70
	<i>Hoá học</i>	70
	<i>Sinh học</i>	70
Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật (4 môn)	<i>Công nghệ</i>	70
	<i>Tin học</i>	70
	<i>Âm nhạc</i>	70
	<i>Mĩ thuật</i>	70
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105
Hoạt động GD bắt buộc	<i>Hoạt động trải nghiệm, HN</i>	105
Nội dung GD bắt buộc của địa phương		35
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)		1015
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)		29

3.2 Xây dựng phương án lựa chọn môn học cho học sinh lớp 10

Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn; căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và

điều kiện cụ thể, trường xây dựng các phương án sau cho học sinh lớp 10 lựa chọn như sau:

a) Dự kiến số lớp theo các tổ hợp môn lựa chọn, chuyên đề học tập

TT	Tổ hợp môn lựa chọn	Số lớp dự kiến	Số lượng học sinh tối đa	Chuyên đề học tập	Phương án xếp lớp
1	- Vật lý, Hóa học, Sinh học. - GDKTPL. - Tin học (TH ứng dụng).	3	132	Toán; Vật lý; Hóa học	Căn cứ đơn đăng kí của HS; điểm tuyển sinh lớp 10 và tổng điểm TB cả năm lớp 9 của 5 môn tổ hợp.
2	- Sinh học; Hóa học. - Địa lý; GDKTPL. - Công nghệ.	2	88	Toán; Sinh học; Ngữ văn.	Căn cứ đơn đăng kí của HS; điểm tuyển sinh lớp 10 và tổng điểm TB cả năm lớp 9 của 5 môn tổ hợp.
3	- Vật lý. - Lịch Sử, Địa lý, GDKTPL. - Tin học (TH ứng dụng).	3	132	Ngữ văn; Lịch Sử; GDKTPL.	Căn cứ đơn đăng kí của HS; điểm tuyển sinh lớp 10 và tổng điểm TB cả năm lớp 9 của 5 môn tổ hợp.
4	- Hóa học. - Địa lý; Lịch sử. - Tin học (TH ứng dụng), - Công nghệ.	2	88	Toán; Ngữ văn; Địa lý.	Căn cứ đơn đăng kí của HS; điểm tuyển sinh lớp 10 và tổng điểm TB cả năm lớp 9 của 5 môn tổ hợp.

Môn Âm nhạc và Mỹ thuật chưa có giáo viên nên tạm thời chưa lựa chọn

5. Cách tổ chức lớp học

Mỗi học sinh đăng ký 2 nguyện vọng (NV1, NV2) về việc chọn tổ hợp môn. Mỗi tổ hợp môn phải có tối thiểu 40 học sinh đăng kí thì nhà trường mới tổ chức lớp học. Nếu số lượng học sinh đăng kí ít hơn 40 thì nhà trường không tổ chức lớp học đó và học sinh sẽ phải học nguyện vọng 2. Nếu số lượng học sinh đăng kí cho

các tổ hợp vượt chỉ tiêu tối đa thì các em có điểm xét tuyển thấp hơn cũng phải chuyển sang nguyện vọng 2.

Trong trường hợp số học sinh đăng ký nhiều hơn số học sinh theo quy định thì sẽ lấy điểm từ cao xuống đến khi đủ chỉ tiêu. Tùy theo điều kiện thực tế đăng kí có thể tăng hoặc giảm số lớp so với dự kiến ban đầu. Các tiêu chí để xét là: Điểm thi tuyển, điểm trung bình các môn trong tổ hợp lựa chọn của năm lớp 9.

Nhà trường sẽ cập nhật và công khai số nguyện vọng đăng ký tổ hợp tự chọn hàng để từ đó học sinh có sự điều chỉnh hoặc đăng ký lại nguyện vọng cho phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 năm học 2022 - 2023 của trường THPT Liên Chiểu, yêu cầu toàn thể viên chức, người lao động và các bộ phận liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng;
- TTCM;
- Dán thông báo;
- Website trường;
- Lưu: VT, PHT2.

HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten signature in blue ink]

Phạm Minh